

Mẫu số 04/QĐ-CKNS

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÂN KHÁNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:33 /QĐ-UB

Tân Khánh, ngày 07tháng01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN KHÁNH**  
**Về việc công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN KHÁNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Phú Bình V/v giao chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội năm 2022 huyện Phú Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 20 /NQ-HĐND ngày 29/12/2021 của Hội đồng nhân dân xã Tân Khánh về việc phê chuẩn Dự toán ngân sách năm 2022;*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Tân Khánh (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: Văn phòng UBND, Ban Tài chính.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

**Chủ tịch**



**Nguyễn Anh Võ**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÂN KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG KHAI  
DỰ TOÁN NĂM 2022**

Tân Khánh, Năm 2022



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÂN KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02 /TB-UBND

Tân Khánh, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2022**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Phú Bình V/v giao chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội năm 2022 huyện Phú Bình;

Căn cứ Nghị quyết số: 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của HĐND xã Tân Khánh, về việc Phê chuẩn dự toán thu, chi và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2022;

Nay UBND xã Tân Khánh thông báo về việc niêm yết công khai dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách năm 2022 cụ thể như sau:

Thời gian niêm yết công khai dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách năm 2022 là 30 ngày kể từ hồi 7 giờ 00 phút ngày 07 tháng 01 năm 2022 đến 7 giờ 00 phút ngày 5 tháng 02 năm 2022 ( Các ngày làm việc trong tuần, cả thứ 7, chủ nhật)


Địa điểm, hình thức công khai: Niêm yết tại Trụ sở UBND xã, Trang thông tin điện tử của xã, Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

Ủy ban nhân dân xã thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan, các ngành đoàn thể, cơ quan đơn vị liên quan được biết./.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy, HĐND xã;
- MTTQ xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Võ**

UỶ BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÂN KHÁNH

Biểu số 108/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân Quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>6.181.000</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>6.181.000</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	100.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	169.500	II. Chi thường xuyên	6.059.000
III. Thu bổ sung	5.911.500	III. Dự phòng	122.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.911.500		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			



**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân Quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
<b>A</b>	<b>B</b>	<b>1</b>	<b>2</b>
	<b>TỔNG THU</b>	<b>6.336.500</b>	<b>6.181.000</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>
	Phí, lệ phí	50.000	50.000
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	-	-
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	50.000	50.000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>325.000</b>	<b>169.500</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>47.000</b>	<b>34.500</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.000	1.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân và hộ kinh doanh	21.000	21.000
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	25.000	12.500
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định</b>	<b>278.000</b>	<b>135.000</b>
	- Thu tiền sử dụng đất		
	- Thuế thu nhập cá nhân	68.000	-
	- Thuế thu nhập cá nhân (Hộ kinh doanh)	75.000	
	- Thuế GTGT- TNDN từ cá nhân, SXKD	135.000	135.000
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.911.500</b>	<b>5.911.500</b>
	- Thu bổ sung cân đối	5.911.500	5.911.500
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	-

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân Quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>6.181.000</b>	-	<b>6.181.000</b>
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	-		
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
3	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự ATXH	954.000		954.000
4	Chi văn hoá thông tin	35.000		35.000
5	Chi sự nghiệp truyền thanh	-		-
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000
7	Chi y tế	91.000		138.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	-		-
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	4.747.000		4.747.000
10	Chi cho công tác xã hội	160.000		160.000
11	Chi khác	-		
12	Dự phòng ngân sách	122.000		122.000





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÂN KHÁNH**

**Biểu số 112/CKTC-NSNN**

**KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022**  
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân Quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2021 (Năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2022 (Năm sau)		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>Không có số liệu phát sinh</b>					
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Quỹ nạn nhân CDDC						
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa, CTD, thiên tai						
Quỹ vì trẻ thơ						
- Quỹ chăm sóc người cao tuổi						
- Quỹ khuyến học						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bón bãi						